

Số: 62/2022/CBTT-FIT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.**

**1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T**

- Mã chứng khoán: FIT

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại: 024 730 94688

- Email: congbothongtin@fitgroup.com.vn

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 19/07/2022, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T đã ban hành Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐQT thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

**3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/7/2022 tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:** Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐQT ngày 19/7/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Nơi nhận:**  
- Như Kính gửi;  
- Lưu HC.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Bùi Hồng Hạnh**

Số: 23/2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

(V/v: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị của Công Ty số 23/2022/BBH-HĐQT ngày 19/7/2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công Ty, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) thông qua việc giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công Ty quyết định các nội dung khác, thực hiện triển khai và ký kết thực hiện những Hợp đồng nêu tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 phần I của Tờ trình số 05/2022/TT-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công Ty thông qua ngày 17/06/2022 theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công Ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật hiện hành. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có quyết định khác.

**Điều 2. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan**

- 2.1.** Thông qua các Hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản trở lên của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại khoản 2.5 Điều 2 Nghị quyết này;
- 2.2.** Thông qua các Hợp đồng có giá trị dưới 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với các đối tượng quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại khoản 2.5 Điều 2 Nghị quyết này;
- 2.3.** Thông qua các Hợp đồng vay, Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản có giá trị nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại khoản 2.5 Điều 2 Nghị quyết này;

**2.4.** Thông qua các Hợp đồng giữa Công Ty với công ty con (bao gồm cả trường hợp Công ty con là người có liên quan của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác). Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại khoản 2.5 Điều 2 Nghị quyết này;

**2.5.** Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công Ty quyết định các nội dung khác, thực hiện triển khai và ký kết thực hiện những Hợp đồng nêu tại khoản 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 Điều 2 Nghị quyết này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công Ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được HĐQT thông qua cho đến khi HĐQT có quyết định khác. Cụ thể như sau:

**a.** *Các loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng và tổng giá trị giao dịch tối đa đối với mỗi loại Hợp đồng:*

STT	Loại Hợp đồng	Tổng giá trị giao dịch tính trên 01 Hợp đồng giao kết với 01 đối tác	Dự thảo Hợp đồng
1.	Hợp đồng hợp tác đầu tư	Không quá 300.000.000.000 đồng	Phụ lục I
2.	Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản	Không quá 300.000.000.000 đồng	Phụ lục II
3.	Hợp đồng vay	Không quá 300.000.000.000 đồng	Phụ lục III
4.	Hợp đồng thuê mặt bằng	Không quá 300.000.000.000 đồng	Phụ lục IV
5.	Hợp đồng thuê tài sản	Không quá 300.000.000.000 đồng	Phụ lục V
6.	Hợp đồng tư vấn	Không quá 300.000.000.000 đồng	Phụ lục VI

**b.** *Danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty:*

STT	TÊN CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ
1.	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (Mã số doanh nghiệp: 1800518314)	Công ty con cấp 1
2.	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (Mã số doanh nghiệp: 1500202535)	Công ty con cấp 1
3.	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam (Mã số doanh nghiệp: 0106567335)	Công ty con cấp 1
4.	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản F.I.T (Mã số doanh nghiệp: 0107499328)	Công ty con cấp 1
5.	Công ty Cổ phần nước khoáng Khánh Hòa (Mã số doanh nghiệp: 4200283916)	Công ty con cấp 2
6.	Công ty CP Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây	Công ty con cấp 2

	(Mã số doanh nghiệp: 1800512175)	
7.	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín (Mã số doanh nghiệp: 3901167137)	Công ty con cấp 2
8.	Công ty Cổ phần FIT Consumer (Mã số doanh nghiệp: 0313522734)	Công ty con cấp 2
9.	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang (Mã số doanh nghiệp: 6300265343 )	Công ty con cấp 2
10.	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC (Mã số doanh nghiệp: 1801361391)	Công ty con cấp 2
11.	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0314033736)	Công ty con cấp 2
12.	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas (Mã số doanh nghiệp: 1501057104)	Công ty con cấp 2
13.	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0107753133)	Công ty con cấp 2
14.	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn (Mã số doanh nghiệp: 0311124093)	Công ty con cấp 2
15.	Công ty Cổ phần Mũi Dinh Ecopark (Mã số doanh nghiệp: 4500605836)	Công ty liên kết, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
16.	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 0104344157)	Công ty liên kết, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
17.	Công ty Cổ phần Đầu tư Dũng Tâm (Mã số doanh nghiệp: 0900848515)	Cổ đông lớn, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
18.	Công ty Cổ phần Today Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 1101403543)	Công ty có liên quan với Phó Tổng Giám đốc
19.	Công ty Cổ phần Đầu tư KD (Mã số doanh nghiệp: 0107379302)	Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
20.	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản DPV (Mã số doanh nghiệp: 0313041646)	Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
21.	Công ty Cổ phần Khu du lịch Champarama (Mã số doanh nghiệp: 4201401023)	Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
22.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu TH Nam Sài Gòn (Mã số doanh nghiệp: 0309554684)	Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
23.	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển CN Cao Việt Mỹ	Công ty có liên quan với

	(Mã số doanh nghiệp: 0307241809)	thành viên HĐQT
24.	Công ty Cổ phần đầu tư – xây dựng và KD Nhà Sài Gòn (Mã số doanh nghiệp: 0300444775)	Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
25.	Công ty Cổ phần Cảnh Viên (Mã số doanh nghiệp: 3400435385)	Công ty có liên quan với thành viên HĐQT

**Điều 3. Thông qua một số giao dịch phát sinh giữa Công Ty và các bên có liên quan**

- 3.1.** Chi tiết loại giao dịch, giá trị giao dịch tại Phụ lục VII đính kèm Biên bản số 23/2022/BB HĐQT ký ngày 19/7/2022.
- 3.2.** Giao và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công Ty được toàn quyền quyết định các nội dung khác, ký kết các hồ sơ văn bản liên quan, thực hiện và/hoặc thanh lý trước hạn các Hợp đồng đã thông qua tại khoản 3.1 Điều 3 Nghị quyết này.

**Điều 4. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật, người quản lý, các Phòng, Ban, Đơn vị của Công Ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các TV HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Sang**

**Phụ lục VII**

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T (“FIT”) VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN**  
( Ban hành kèm theo Biên bản họp số 23/2022/BBH-HĐQT ban hành ngày 19/07/2022)

STT	Bên liên quan	Loại giao dịch	Thời điểm thực hiện	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ	Hợp đồng thuê văn phòng, tiền điện, tiền gửi xe	15/07/2017	155.121.694 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
2.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG	Hợp đồng thuê văn phòng	01/11/2018	1.058.615.771 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
3.	CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA	Hợp đồng thuê văn phòng	04/01/2016	253.272.030 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
4.	CÔNG TY CỔ PHẦN FIT COSMETICS	Hợp đồng thuê văn phòng	01/04/2017	455.661.817 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
5.	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DŨNG TÂM	Hợp đồng thuê văn phòng, tiền điện	15/07/2017	87.693.190 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
6.	CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC UNG THU BENOVAS	Hợp đồng thuê văn phòng, tiền điện	05/03/2017	164.377.351 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
7.	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI F.I.T VIỆT NAM (“FITLAND”)	Hợp đồng thuê văn phòng	15/07/2017	267.762.000 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê

8.	CÔNG TY CỔ PHẦN MŨI DINH ECOPARK (“Mũi Dinh”)	Hợp đồng thuê văn phòng, tiền điện	01/01/2022	83.711.079 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên cho thuê
9.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG	Hợp đồng tư vấn	12/01/2022	5.773.848.856	FIT là bên tư vấn
10.	CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CÁN THO	Hợp đồng tư vấn	12/01/2022	961.416.312	FIT là bên tư vấn
11.	CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC UNG THU’ BENOVAS	Hợp đồng tư vấn	12/01/2022	1.211.100.000	FIT là bên tư vấn
12.	CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA	Hợp đồng tư vấn	12/01/2022	3.243.648.288	FIT là bên tư vấn
13.			24/08/2020	24.000.000.000	
14.	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN F.I.T	Hợp đồng hợp tác đầu tư	18/10/2021	900.000.000	FIT chuyển tiền hợp tác đầu tư cho FITLAND
15.			30/12/2021	45.900.000.000	
16.	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI F.I.T VIỆT NAM (“FXK”)	Hợp đồng hợp tác đầu tư	08/12/2021	35.000.000.000	FIT chuyển tiền hợp tác đầu tư cho FXK
17.			24/01/2022	25.000.000.000	
18.	CÔNG TY CỔ PHẦN MŨI DINH ECOPARK	Hợp đồng hợp tác đầu tư	25/08/2020	17.511.933.515	Mũi Dinh chuyển tiền hợp tác đầu tư cho FIT
19.			10/04/2021	98.703.756.436	
20.	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC	Hợp đồng hợp tác đầu tư	20/08/2021	130.000.000.000	FIT chuyển tiền hợp tác đầu tư

21.	PHẨM CỬU LONG (“DCL”)		14/09/2021	44.000.000.000	tư cho DCL
22.			15/09/2021	40.000.000.000	
23.			16/09/2021	34.000.000.000	
24.	CÔNG TY CỔ PHẦN FIT COSMETICS	Hợp đồng mua bán	Từ 01/2022	67.448.258 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên mua
25.	CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HOA	Hợp đồng mua bán	Từ 01/2022	11.498.280 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên mua
26.	CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU MIỀN TÂY	Hợp đồng mua bán	Từ 01/2022	3.660.000 (Từ 01/2022 đến 06/2022)	FIT là bên mua

